

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 102/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 29 - 9 - 2022

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Quốc Thành

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Nhị Hường

2. Bà Hoàng Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hùng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 201/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 14/9/2022, Giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Tô Thị Th, sinh năm 1989, có mặt

- Bị đơn: Phạm Mạnh L, sinh năm 1986, có mặt

Cùng địa chỉ: Tổ 1, ấp 2, xã Đ, huyện H, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Tô Thị Th trình bày: Bà Tô Thị Th với ông Phạm Mạnh L sau thời gian tìm hiểu thì tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H vào năm 2012. Vợ chồng chung sống hạnh phúc cho đến tháng 5 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nhau vợ chồng sống không hạnh phúc. Hiện nay vợ chồng đã ly thân nên bà Th làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện H giải quyết cho bà Th ly hôn với ông Phạm Mạnh L. Về con chung: Trong thời gian chung sống, vợ chồng có 03 con chung tên Phạm Thị Thu H, sinh năm 2010, Phạm Thị Thu H, sinh năm 2013, Phạm Hữu Khải V, sinh năm 2017. Sau khi ly hôn bà Th tự

nguyên nuôi dưỡng con 02 chung Phạm Thị Thu H, sinh năm 2010, Phạm Thị Thu H, sinh năm 2013 đến khi trưởng thành tự lao động được. Bà Th đồng ý giao con chung Phạm Hữu Khải V, sinh năm 2017 cho ông Phạm Mạnh L nuôi dưỡng đến khi trưởng thành tự lao động được. Về cấp dưỡng nuôi con chung: bà Th tự thỏa thuận với ông L. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai và ai nợ lại vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Bị đơn ông Phạm Mạnh L trình bày: Ông Phạm Mạnh L với bà Tô Thị Th sau thời gian tìm hiểu thì tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Bình Phước vào năm 2012. Vợ chồng chung sống hạnh phúc cho đến tháng 5 năm 2022 thì vợ chồng luôn xảy ra mâu thuẫn tình cảm. Nay vợ chồng không thể chung sống không hạnh phúc nên bà Tô Thị Th làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện H giải quyết được ly hôn với ông L. Do hiện nay các con ông L còn nhỏ cần sự chăm sóc yêu thương của cả cha lẫn mẹ, ông L sợ ly hôn sẽ ảnh hưởng tâm lý của các con nên ông L chưa đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà Th, khi nào con lớn lên khoảng lên khoảng 02 năm nữa thì ông L sẽ ly hôn bà Th. Hiện nay ông L với bà Th cứ sống ly thân nhà ai người đó ở, việc ai người đó làm, không cần quan tâm nhau. Về con chung: Trong thời gian chung sống, Vợ chồng có 03 con chung tên Phạm Thị Thu H, sinh năm 2010, Phạm Thị Thu H, sinh năm 2013, Phạm Hữu Khải V, sinh năm 2017. Khi ly hôn ông Phạm Mạnh L đồng ý giao 02 con chung cháu Phạm Thị Thu H, sinh năm 2010 và cháu Phạm Thị Thu H, sinh năm 2013 cho bà Tô Thị Th nuôi dưỡng. Ông Phạm Mạnh L tự nguyện nuôi con chung cháu Phạm Hữu Khải V, sinh năm 2017 đến khi trưởng thành tự lao động được. Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai và ai nợ lại vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ, đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Tô Thị Th; - Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bà Tô Thị Th ly hôn với ông Phạm Mạnh L. Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự giao 02 con chung cho Phạm Thị Thu H, sinh năm 2010, Phạm Thị Thu H, sinh năm 2013 cho bà Tô Thị Th nuôi dưỡng đến khi trưởng thành tự lao động được. Giao con chung Phạm Hữu Khải V, sinh năm 2017 cho ông Phạm Mạnh L nuôi dưỡng đến khi trưởng thành tự lao động được. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về nợ

chung: Đương sự khai không nợ ai và không ai nợ lại vợ chồng nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án và quan hệ tranh chấp: Bà Tô Thị Th khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Phạm Mạnh L, có nơi cư trú tại: Tổ 1, ấp 2, xã Đ, huyện H, tỉnh Bình Phước. Tòa án xác định đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng của Tòa án cho đương sự theo đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Tô Thị Th

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Tô Thị Th và ông Phạm Mạnh L sau một thời gian tìm hiểu đã tự nguyện sống chung và đăng ký kết hôn vào ngày 26 tháng 7 năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Bình Phước. Hôn nhân hợp pháp phù hợp với quy định tại điều 08 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Trong quá trình giải quyết vụ án bà Th xác nhận đời sống chung không hạnh phúc, vợ chồng sống không chung thủy. Qua xác minh tại nơi cư trú của bà Th, ông L cũng xác định vợ chồng có mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng không chung thủy nên vợ chồng chung sống không hạnh phúc và đã ly thân. Xét thấy mâu thuẫn giữa bà Th, ông L đã trầm trọng kéo dài, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy bà Th yêu cầu ly hôn với ông L là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống, vợ chồng có 03 con chung tên Phạm Thị Thu H, sinh năm 2010, Phạm Thị Thu H, sinh năm 2013, Phạm Hữu Khải V, sinh năm 2017. Đương sự thỏa thuận giao 02 con chung cho Phạm Thị Thu H, sinh năm 2010, Phạm Thị Thu H, sinh năm 2013 cho bà Tô Thị Th nuôi dưỡng. Giao con chung Phạm Hữu Khải V, sinh năm 2017 cho ông Phạm Mạnh L nuôi dưỡng đến khi trưởng thành tự lao động được. Nên cân ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự.

- Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét

- Về nợ chung: Đương sự khai không nợ ai và không ai nợ lại vợ chồng nên Hội đồng xét xử không xem xét

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

[5] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 266; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 39 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ các Điều 8, 51, 56, 58, 81, 82, 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Tô Thị Th.

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bà Tô Thị Th ly hôn với ông Phạm Mạnh L (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 40, ngày 26 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện H, tỉnh Bình Phước).

2. Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự giao 02 con chung cho Phạm Thị Thu H, sinh ngày 08/02/2010, Phạm Thị Thu H, sinh ngày 14/3/2013 năm 2013 cho bà Tô Thị Th nuôi dưỡng đến khi trưởng thành tự lao động được. Giao con chung Phạm Hữu Khải V, sinh ngày 19/12/2017 cho ông Phạm Mạnh L nuôi dưỡng đến khi trưởng thành tự lao động được.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên có quyền thay đổi mức cấp dưỡng, xin thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu có căn cứ cho rằng bên kia không đáp ứng được quyền lợi của con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về tài sản chung: Đương sự khai không có nên không xem xét

5. Về nợ chung: Đương sự khai không nợ ai và không ai nợ lại vợ chồng nên không xem xét.

6. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Tô Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà Tô Thị Th đã nộp theo biên lai thu số 0013968 ngày 14/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước.

6. Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- UBND xã Đồng Nơ;
- Các đương sự;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

DƯƠNG QUỐC THÀNH